1. PHƯƠNG TIỆN *(VEHICLE)*

Biển đăng ký: **31A-6813** *(Registration Number)*

Số quản lý: 2901S-008408 *(Vehicle Inspection No.)*

Loại phương tiện: *(Type)* ô tô khách

Nhãn hiệu: *(Mark)* MERCEDES-BENZ

Số loại: *(Model code)* EUROII

Số máy: *(Engine Number)* 37798550598528

Số khung: *(Chassis Number)* 9BM3820344B-381586

Năm, Nước sản xuất: 2004, Việt Nam *(Manufactured Year and Country)*

Niên hạn SD: 2024 *(Lifetime limit to)*

Kinh doanh vận tải *(Commercial Use)* -

Cải tạo *(Modification)* -

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT *(SPECIFICATIONS)*

Công thức bánh xe: 4x2 *(Wheel Formula)*

Vết bánh xe: 1950/1870 (mm) *(Wheel Tread)*

Kích thước bao: *(Overall Dimension)* 11765 x 2480 x 3428 (mm)

KT khoang hành lý lớn nhất *(Largest luggage container dimension)* 1300x700x600 (mm)

Chiều dài cơ sở: *(Wheelbase)* 6050 (mm)

Khối lượng bản thân: *(Kerb mass)* 9880 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: *(Design/Authorized pay load)* (kg)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: *(Design/Authorized total mass)* 15000/15000 (kg)

Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: *(Design/Authorized towed mass)* (kg)

Số người cho phép chở: 45 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm *(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)*

Loại nhiên liệu: *(Type of Fuel Used)* Diesel

Thể tích làm việc của động cơ: *(Engine Displacement)* 5958 (cm3)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: *(Max. output/rpm)* 155(kW)/2600(vph)

Số sê-ri: *(No.)* **DB-3286142** 26CCAF58

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục *(Number of tires; Tire size/axle)*

1: 2; 10.00-20

2: 4; 10.00-20

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2024 *(Issued on: Day/Month/Year)*

Số phiếu kiểm định *(Inspection Report No)* 2922D-22389/24

ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH *(INSPECTION CENTER)*

Có hiệu lực đến hết ngày *(Valid until)* **22/12/2024**

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Bình

Có lắp thiết bị giám sát hành trình *(Equipped with Tachograph)* -

Có lắp camera *(Equipped with camera)* -

Không cấp tem kiểm định *(Inspection stamp was not issued)* -

Ghi chú:

CÔNG AN TP HÀ NỘI
Phòng CSGT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0035860

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Họ tên chủ xe: BAN QL KHU C.NGHỆ CAO HOÀ LẠC
Nơi ĐKNK thường trú: T7 Trung Hoà Nhân Chính TX
CMND số: *cấp ngày*
Nhãn hiệu: MERCEDES *Số loại:* *Loại xe:* Khách
Màu sơn: Xanh *Số máy:* 8550598528 *Số khung:* 381586
Tự trọng: *kg. Tải trọng:* - *Hàng hoá:* *kg*
Số chỗ ngồi: 45 *(cả lái phụ)*
Hà Nội, ngày 11 *tháng* 04 *năm* 2005
Trưởng phòng

Biển số:

31A-6813

Đăng ký lần đầu ngày: 06/04/2005

THƯỢNG TÁ: Cao Văn Kỳ